

Tế bào UM-SCC-123 | 305722

Thông tin chung

Description	UM-SCC-123 là dòng tế bào ung thư đầu cổ ở người (HNSCC) thuộc bộ sưu tập UM-SCC của Đại học Michigan, phát triển theo kiểu bám dính với hình thái giống biểu mô. Là một phần của loạt dòng tế bào UM-SCC vùng khoang miệng, dòng tế bào này cung cấp một mô hình xác định rõ ràng cho các nghiên cứu tiền lâm sàng so sánh. Có thể ứng dụng trong các nghiên cứu về độ nhạy cảm với thuốc, xạ trị, con đường tín hiệu EGFR/PI3K của HNSCC, cũng như các nghiên cứu so sánh trong bộ mẫu UM-SCC. Phù hợp cho sàng lọc dược lý và các thí nghiệm cấy ghép mô ngoại lai.
Organism	Con người
Tissue	Đầu và cổ, khoang miệng
Disease	Ung thư biểu mô vảy vùng đầu và cổ (HNSCC)
Applications	Nghiên cứu về ung thư biểu mô tế bào vảy đầu cổ (HNSCC); độ nhạy cảm với thuốc; phản ứng với xạ trị; các nghiên cứu trên bảng mẫu UM-SCC; các mô hình cấy ghép dị loài

Đặc điểm

Age	Tuổi không xác định
Gender	Giới tính không xác định
Ethnicity	Không xác định dân tộc
Morphology	Tương tự biểu mô
Cell type	Tế bào biểu mô
Growth properties	Người tuân thủ

Dữ liệu quy định

Citation	UM-SCC-123 (Mã sản phẩm Cytion 305722)
Biosafety level	1

Tế bào UM-SCC-123 | 305722

NCBI_TaxID	9606
------------	------

Dữ liệu sinh học phân tử

Xử lý

Culture Medium	DMEM, chứa: 4,5 g/L glucose, chứa: 4 mM L-glutamine, chứa: 3,7 g/L NaHCO ₃ , chứa: 1,0 mM natri pyruvate (số hiệu sản phẩm Cytion 820300a)
----------------	---

Supplements	Bổ sung 10% huyết thanh bò phôi (FBS) vào môi trường nuôi cấy
-------------	---

Dissociation Reagent	Accutase
----------------------	----------

Doubling time	khoảng 24 đến 48 giờ
---------------	----------------------

Subculturing	Loại bỏ môi trường nuôi cấy, rửa bằng PBS không chứa canxi và magiê, phủ Accutase lên, ủ trong 8–10 phút ở nhiệt độ phòng, hòa tan lại trong môi trường nuôi cấy, ly tâm ở 300×g trong 3 phút, loại bỏ phần dịch nổi, cấy lại vào môi trường nuôi cấy mới.
--------------	--

Split ratio	1 đến 5
-------------	---------

Seeding density	1 đến 3×10^4 tế bào/cm ²
-----------------	--

Fluid renewal	Mỗi 2 đến 3 ngày
---------------	------------------

Freeze medium	Với tư cách là môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sót sau khi rã đông.
---------------	--

Tế bào UM-SCC-123 | 305722**Thawing and
Culturing Cells**

1. Xác nhận rằng ống nghiệm vẫn được đông lạnh sâu khi giao hàng, vì tế bào được vận chuyển trên đá khô để duy trì nhiệt độ tối ưu trong quá trình vận chuyển.
2. Khi nhận hàng, hãy bảo quản ống nghiệm đông lạnh ngay lập tức ở nhiệt độ dưới -150°C để đảm bảo tính toàn vẹn của tế bào, hoặc tiến hành bước 3 nếu cần nuôi cấy ngay lập tức.
3. Để nuôi cấy ngay lập tức, hãy rã đông ống nghiệm nhanh chóng bằng cách ngâm nó trong bồn nước 37°C với nước sạch và chất kháng khuẩn, khuấy nhẹ trong 40-60 giây cho đến khi còn lại một khối băng nhỏ.
4. Thực hiện tất cả các bước tiếp theo trong điều kiện vô trùng trong tủ hút khí, khử trùng ống cryovial bằng cồn 70% trước khi mở.
5. Mở ống đã khử trùng một cách cẩn thận và chuyển hỗn hợp tế bào vào ống ly tâm 15 ml chứa 8 ml môi trường nuôi cấy ở nhiệt độ phòng, khuấy nhẹ.
6. Ly tâm hỗn hợp ở $200 \times g$ trong 5 phút, cẩn thận loại bỏ dịch trên chứa môi trường đông lạnh.
7. Thực hiện theo quy trình mô tả trong phần Phục hồi sau khi rã đông

**Incubation
Atmosphere**

37°C , 5% CO_2 , môi trường ẩm.

**Shipping
Conditions**

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng -78°C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

**Storage
Conditions**

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng -150 đến -196°C . Việc bảo quản ở -80°C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Kiểm soát chất lượng và phân tích phân tử